

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2024/HSST

Ngày: 28 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Mai.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2024/TLST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2024/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mạc Đình T, sinh năm 1989 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Đình C1 và bà Nguyễn Thị C2; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2024, đến ngày 11/10/2024 bị tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương - có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Chị Lương Thị N1. Vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Ông Vũ Đình T1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/10/2024, Mạc Đình T đang đi bộ chơi gần nhà ở khu dân cư T, phường Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì gặp N là bạn quen biết ngoài xã hội của T (T không biết nhân thân, lý lịch của N). N cho Trọng 01 gói ma túy và 01 coóng thủy tinh. T cầm gói ma túy và coóng thủy

tinh rồi đi bộ về nhà. Tại nhà, T lấy 01 chai nhựa, 02 ống hút nhựa lắp với coóng thủy tinh thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, T đổ ma túy vào trong coóng thủy tinh và cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng ngủ của mình. Đến khoảng 09 giờ, ngày 08/10/2024 có chị Lường Thị N là bạn quen biết ngoài xã hội của T đến nhà T chơi. Trong lúc ngồi chơi, T rủ chị N cùng sử dụng ma túy, chị N đồng ý. Trọng khóa cửa và cùng chị N đi vào phòng ngủ của T. T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị từ trước ra và dùng bật lửa đốt nóng ma túy trong coóng thủy tinh để cùng chị N sử dụng ma túy. Khi sử dụng hết ma túy, T đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy cất giấu vào trong ngăn kéo tủ ở phòng ngủ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an thành phố Chí Linh đến nơi ở của Mạc Đình T kiểm tra, phát hiện và lập biên bản thu giữ tại ngăn kéo tủ để đồ trong phòng ngủ của T: 01 vỏ chai nhựa có nắp chai được đục 2 lỗ, một lỗ được cắm coóng thủy tinh, bên trong có bắm dính chất cặn màu đen, 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, 01 ống hút nhựa màu vàng và 01 bật lửa gas màu đỏ.

Tại bản kết luận giám định số: 425/KL - KTHS, ngày 10/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu chất cặn màu đen bắm dính bên trong coóng thủy tinh, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định. Lượng mẫu bắm dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số 124/CT- VKSCL ngày 14/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo: Mạc Đình T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

- *Tại phiên toà:*

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mạc Đình T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mạc Đình T từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/10/2024. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, cao 20 cm, đường kính mặt đáy 06 cm,

có nhãn mác “VIVANT”, nắp chai được đục 2 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, dài 13,5 cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, dài 17 cm; 01 bật lửa ga màu đỏ, có chữ “THONG NHAT”, đã qua sử dụng. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 08/10/2024, tại nơi ở của Mạc Đình T ở khu dân cư T, phường Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, T có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để bản thân cùng Lương Thị N1 sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi ở của T thì bị Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo Mạc Đình T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng để thoả mãn mục đích sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân cùng người khác nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người khởi xướng, sử dụng nơi ở của mình, chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và ma túy để cùng chị Lương Thị N1 sử dụng ma túy vào ngày 08/10/2024. Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội; ngày 11/9/2024 bị cáo tham gia ủng hộ việc khắc phục thiệt hại của cơn bão số 3 Yagi và phòng chống lũ lụt năm 2024 tại Hội chữ thập đỏ nơi cư trú của bị cáo, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với: 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, cao 20 cm, đường kính mặt đáy 06 cm, có nhãn mác “VIVANT”, nắp chai được đục 2 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, dài 13,5 cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, dài 17 cm và 01 bật lửa ga màu đỏ có chữ “THONG NHAT”, đã qua sử dụng đều là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông tên N đã cho bị cáo ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý nên không xem xét.

Hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*” của Mạc Đình T và Lương Thị N1 đã bị Công an thành phố Chí Linh ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 17/10/2024 theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Mạc Đình T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Mạc Đình T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/10/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì dán kín, mặt trước ghi: Công an tỉnh Hải Dương số 425/KL - KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 973 ngày 08/10/2024, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong chứa: 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 vỏ chai nhựa màu trắng, chiều cao 20 cm, đường kính mặt đáy 06 cm, có nhãn mác “VIVANT”, nắp chai được đục 2 lỗ; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, dài 13,5 cm; 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, dài 17 cm; 01 bật lửa ga màu đỏ có chữ “THONG NHAT”, đều đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2024 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

- Về án phí: Buộc bị cáo Mạc Đình T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐTCA TP Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Chí Linh;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Chí Linh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hậu